TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LÊ CHÂN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 100/2020/QĐST-HNGĐ	*Quận Lê Chân, ngày 27 tháng 3 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 59/2020/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 02 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Anh Phạm Đức M; nơi cư trú: Số 12 Lô 8 ngõ L, phường H, quận L, thành phố Hải Phòng.

Chị Nguyễn Thị Bích N; đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 18Đ1 B, quận N, thành phố Hải Phòng; chỗ ở hiện nay: B602 chung cư V 7 tầng, quận L, thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 19 tháng 3 năm 2020, các đương sự đã thống nhất thuận tình ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc nuôi con, chia tài sản khi ly hôn.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Đức M và chị Nguyễn Thị Bích N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Phạm Hà M, sinh ngày 18/8/2015. Ly hôn, giao con chung cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về cấp dưỡng nuôi con do hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Hai bên không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.Về lệ phí Tòa án: Anh Phạm Đức M và chị Nguyễn Thị Bích N, mỗi người nhận nộp 150.000đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước. Số tiền này, anh M và chị N nộp đủ theo Biên lai thu tạm ứng lệ phí Tòa án số 0013807 ngày 19 tháng 02 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Lê Chân;
- Chi cục THADS quận Lê Chân;
- UBND phường Hồ Nam, Lê Chân, HP;
(ĐKKH ngày 21/7/2015)
- Lưu: VT, hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hương